

Bản án số: 11/2023/HS-ST  
Ngày: 23-5-2023

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ AYUN PA, TỈNH GIA LAI

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Toàn

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Đặng Hoàng Hùng và ông Nguyễn Đức Thái

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Trần Thị Hoi - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Ayun Pa, tỉnh Gia Lai.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ayun Pa, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa:** Ông Võ Đình Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Ayun Pa, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 10/2023/TLST-HS ngày 20 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 11/2023/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 5 năm 2023 đối với các bị cáo:

**1. Nay T**, sinh năm 1991 tại A, tỉnh G; nơi ĐKHKTT: Bôn H, xã Ia Sao, thị xã A, tỉnh G; nơi thường trú: Bôn H' L, xã I, thị xã A, tỉnh G; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa: Không đi học; dân tộc: Jrai; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Ksor T và bà Nay H' B; có vợ là Ksor H' M và 03 người con; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ sau đó tạm giam từ ngày 27/01/2023 cho đến nay. Có mặt.

**2. Nay L**, sinh năm 1997 tại A, tỉnh G; nơi ĐKHKTT: Bôn Phu A, xã I, thị xã A, tỉnh G; nơi thường trú: Thôn P, I, huyện P, tỉnh G; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa: 04/12; dân tộc: Jrai; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Ksor Svà bà Nay H' K; có vợ là Nay H' Y và 02 người con; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ sau đó tạm giam từ ngày 27/01/2023 cho đến nay. Có mặt.

**3. Ksor T**, sinh năm 1994 tại A, tỉnh G; nơi cư trú: Bôn Phu A, xã Ia Rtô, thị xã A, tỉnh G; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa: 03/12; dân tộc: Jrai; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nay N (đã chết) và bà Ksor H' Đ; tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 09/6/2014, bị Công an thị xã Ayun pa ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi xâm phạm sức khỏe người khác (đã chấp hành xong). Bị cáo bị bắt tạm giữ sau đó tạm giam từ ngày 27/01/2023 cho đến nay. Có mặt.

**4. Lưu T**, sinh năm 1979 tại L, Lạng Sơn; nơi ĐKHKTT: Bôn M, xã Ihuyện P, tỉnh G; nơi thường trú: Bôn Sô B, xã I, huyện I, tỉnh G; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hóa: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lưu X và bà Đoàn T; có chồng là Nguyễn Đức T và 03 người con; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 27/01/2023 sau đó tạm giam đến ngày 23/02/2023 được thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng biện pháp Bảo lãnh. Hiện bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

- *Bị hại*: Ông **Ksor L**, sinh năm 1996.

Địa chỉ: Bôn K, xã I, thị xã A, tỉnh G. Có mặt.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan*:

Chị **Nay H' H**, sinh năm 2001

Địa chỉ: Bôn P, xã I, thị xã A, tỉnh G. Có mặt.

Anh **Siu V**, sinh năm 2000

Địa chỉ: Bôn S, xã I, huyện I, tỉnh G. Có mặt.

Anh **Ksor S**, sinh năm 1997

Địa chỉ: Tổ dân phố 6, phường S, thị xã A, tỉnh G. Có mặt.

Chị **Rchăm H' Đ**, sinh năm 2000

Địa chỉ: Bôn E, xã I, huyện K, tỉnh G. Vắng mặt.

Bà **Nay H' B**, sinh năm 1968.

Địa chỉ: Bôn H' L, xã I, thị xã A, tỉnh G. Có mặt.

Ông **Ksor S**, sinh năm 1963

Địa chỉ: Bôn Phu A, xã I, thị xã A, tỉnh G. Có mặt.

Anh **Nguyễn V**, sinh năm 1984

Địa chỉ: Thôn P, Ia Y, huyện P, tỉnh G. Có mặt.

Anh **Trịnh V**, sinh năm 1969

Địa chỉ: Bôn T, xã I, huyện I, tỉnh Gi. Vắng mặt.

- *Người làm chứng*: Anh **Nay O**, sinh năm 1996.

Địa chỉ: Bôn Phu Ama M, xã I, thị xã A, tỉnh GVắng mặt.

- *Người phiên dịch*: Ông **Siu H**; dân tộc Jrai

Địa chỉ: Tổ 9, phường Đ, thị xã A, tỉnh G. Có mặt.

#### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng trưa ngày 25/01/2023, Ksor T đi cùng Nay Lđến nhậu tại chòi rẫy của Nay Tlôh tại khu vực núi Chư Jú thuộc xã I, thị xã A, G. Trong lúc nhậu, Tlôh rủ T và Lđến tối sẽ đi trộm bò đem bán lấy tiền tiêu xài, được T và L đồng ý. Đến khoảng 20h00' cùng ngày cả nhóm nghỉ nhậu để chuẩn bị dụng cụ đi trộm bò. Lúc này, T đi vào khu vực bếp của chòi rẫy lấy ra 01 cái đèn pin và 03 con dao rồi chia cho mỗi người cầm một con dao. Sau đó, T cầm theo một con dao và một đèn pin

đi trước dẫn đường còn T và L mỗi người cầm một con dao đi theo phía sau. Cả ba đi bộ khoảng 500m thì đến chòi rẫy của anh Nay O thấy chòi rẫy cửa đóng kín nhưng vẫn bật đèn sáng bên trong, trước chòi rẫy có năm con bò của anh Ksor L (SN: 1996, trú tại: Bôn Khăn, xã Ia Sao, Ayun Pa) đang được cột vào các góc cây.

Quan sát xung quanh chòi rẫy không có người trông coi nên Tlôh tắt đèn pin rồi cả ba cùng đi đến vị trí cột bò gần nhất thì thấy có hai con bò được cột vào hai góc cây ở gần nhau. Tlôh đứng quan sát cảnh giới còn T và L mỗi người dùng dao mang theo cắt dây thừng cột của một con bò. Sau đó, T và Lt mỗi người cầm dây dắt theo một con bò rời đi. Trên đường đi, con bò do L dắt giật dây vùng chạy mất. Cả ba dắt 01 con bò còn lại đi bộ đến khu vực rẫy điều gần khu Công nghiệp xã Ia Sao, thị xã Ayun Pa thuộc bôn Phu Ama Miong, xã Ia Rtô, thị xã Ayun Pa thì cột bò tại đây.

Sau đó, cả ba về nhà của mẹ L tại bôn Phu Ama Miong, xã Ia Rtô, thị xã Ayun Pa lấy xe mô tô biển kiểm soát 81U1- 227.80. L lái xe chở Tlôh đến nhà Lưu Thúy H tại bôn Sô Băh Leng, xã Ia Mron, huyện Ia Pa, Gia Lai. Khoảng 00h10' ngày 26/01/2023, Luyết gọi cửa và hỏi Hằng có mua thịt bò không. Hỏi về nguồn gốc bò thì L cho biết là bò được cột trên rẫy, không có người trông coi nên họ đã lấy trộm được. H đồng ý mua thịt bò mà nhóm của L trộm được. Sau đó, Luyết chở T đến nhà em cột kèo của L là Siu V (trú tại bôn Sô Băh Leng, xã Ia Mron, huyện Ia Pa, Gia Lai) để mượn thêm xe mô tô biển kiểm soát 81N1 - 192.31 rồi cả hai đi trên hai xe mô tô trở về nhà mẹ Luyết.

Tại nhà mẹ của L, L đã lấy 01 khúc gỗ (để làm dụng cụ đập chết bò) và 02 bao nylon màu trắng rồi cùng Tvà T đi trên hai xe mô tô quay lại rẫy điều để mổ thịt con bò. Sau khi làm thịt bò, cả nhóm đã cho cho thịt, xương và lòng bò vào hai chiếc bao mang đi bán. Trên đường đi, cả nhóm dừng lại tại khu vực gần khu công nghiệp xã Ia Sao thuộc bôn Phu Ama Miong, xã Ia Rtô, thị xã Ayun Pa để T mang 03 con dao và 01 đèn pin đã sử dụng vút vào bụi cây ven đường. Đến khoảng 04h00' ngày 26/01/2023, cả ba đi trên hai xe mô tô mang theo hai bao thịt bò đến bán cho Lưu Thúy H. Lt trực tiếp thỏa thuận giá bán thịt bò với Hằng và ngó ý bán toàn bộ số thịt và xương bò trên với số tiền 2.000.000 đồng. Sau khi kiểm tra, Hằng đồng ý mua toàn bộ số thịt và xương bò trên với số tiền 1.800.000 đồng và đưa tiền cho T đồng thời đưa thêm cho L 01 lít xăng. Sau khi bán thịt và xương bò, cả nhóm mang bộ lòng bò về nhà vợ Lt tại thôn Plei Kual, xã Ia Yeng, huyện Phú Thiện, Gia Lai làm đồ nhậu và mời những người trong gia đình nhậu cùng (không ai biết bò trộm cắp mà có, do L nói dối là mua) Số tiền 1.800.000 đồng thu được từ bán thịt bò, Tlôh đưa 300.000 đồng cho Luyết đi mua rượu về nhậu, phần còn lại T chia cho mỗi người số tiền 500.000 đồng.

Lưu Thúy H đã bán một số thịt và xương bò cho khách vãng lai (không rõ nhân thân lai lịch) thu được số tiền 1.400.000 đồng. Số còn lại gồm 2,7kg thịt và 4,5kg xương sống đã bị Cơ quan điều tra Công an thị xã Ayun Pa thu giữ và tiến hành tiêu hủy theo quy định.

Anh Nay O đã phát hiện 02 con bò của anh Ksor L bị trộm cắp ngay trong đêm 25/01/2023 và đã thông báo cho anh Ksor L biết và cùng nhau đi tìm. Sau đó, anh Ksor L tìm thấy một trong hai con bò bị mất. Sáng ngày 26/01/2023, anh Ksor L đã trình báo sự việc trên với Cơ quan Công an. Qua rà soát các đối tượng nghi

vân, đến ngày 27/01/2023, Cơ quan Công an thị xã AyunPa đã tiến hành mời Nay TNay L, Ksor TL và Lưu Thúy H về trụ sở làm việc. Tại Cơ quan điều tra, Nay T, Nay L, Ksor TL và Lưu Thúy H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số: 01/KL-HĐĐGTS ngày 01/02/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thị xã Ayun Pa, kết luận giá thiệt hại tài sản của con bò màu lông vàng – nâu là 9.000.000 đồng (*Chín triệu đồng chẵn*); giá trị thiệt hại của con bò màu lông nâu – đỏ là 5.500.000 đồng (*Năm triệu, năm trăm ngàn đồng chẵn*). Tổng giá trị thiệt hại của hai con bò có đặc điểm như trên là: **14.500.000 đồng** (*Mười bốn triệu năm trăm ngàn đồng*).

**Vật chứng vụ án:**

- 01 khúc gỗ có kích thước (0,76 x 0,05)m;
  - 01 khúc gỗ có kích thước (0,35 x 0,03 x 0,025)m;
  - 01 khúc gỗ có kích thước (0,36 x 0,03 x 0,025)m;
  - 01 đèn pin đội đầu màu xanh;
  - 05 cục pin tiểu được nẹp thanh tre, quần dây thun màu đen xung quanh;
  - 01 con dao dài 0,65 m, cán dao bằng kim loại hình trụ tròn có chiều dài 0,34 m, đường kính 0,026 m, lưỡi dao bằng kim loại dài 0,31 m, rộng 0,026 m, dao có hai cạnh sắc, mũi dao nhọn;
  - 01 con dao dài 0,43 m, cán dao bằng cây le hình trụ tròn có chiều dài 0,156 m, đường kính 0,028 m, lưỡi dao bằng kim loại dài 0,174 m, rộng 0,03 m, dao có một cạnh sắc, mũi dao nhọn;
  - 01 con dao dài 0,61 m, cán dao bằng kim loại hình trụ tròn rỗng được hàn dính với lưỡi có chiều dài 0,43 m, đường kính 0,024 m, lưỡi dao bằng kim loại dài 0,18 m, rộng 0,04 m, dao có một cạnh sắc, mũi dao cong quắm;
  - 02 tờ polymer mệnh giá 200.000đ; 01 tờ polymer mệnh giá 100.000đ do Nay H'Hiêng giao nộp.
  - 02 tờ polymer mệnh giá 50.000đ; 03 tờ polymer mệnh giá 20.000đ; 08 tờ polymer mệnh giá 10.000đ; 03 tờ polymer mệnh giá 5.000đ; 13 tờ polymer mệnh giá 2.000đ; 11 tờ polymer mệnh giá 1.000đ do Ksor TL tự nguyện giao nộp.
- Quá trình khám xét tại chỗ ở của Lưu Thúy H thu giữ:
- 01 túi nilon màu xanh, bên trong đựng các đoạn xương sống động vật có tổng khối lượng là 4,5kg;
  - 01 túi nilon màu trắng, bên trong có chứa thịt và xương sườn động vật có tổng khối lượng là 2,7kg;
  - 02 (hai) túi nilon màu vàng bên trong đựng thịt động vật có tổng khối lượng là 8,2kg; 01 cái đầu con bò có khối lượng 8,7kg;
  - 02 túi nilon màu xanh bên trong đựng thịt và xương động vật có tổng khối lượng là 18,9kg;
  - 01 túi nilon màu xanh bên trong có chứa 01 cái đầu con bò có khối lượng 8,4 kg;
  - 01 túi nilon màu xanh bên trong có chứa 08 cái chân và 02 cái đuôi động vật có tổng khối lượng là 10kg;
  - 01 túi nilon màu xanh bên trong chứa xương động vật đã lóc thịt có tổng khối lượng là 5,6kg.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Ayun Pa đã tiến hành tiêu hủy 2,7kg thịt và xương sườn; 4,5kg xương sống động vật đang trong quá trình phân hủy.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Ayun Pa đã trả lại cho Nguyễn Hoàng N, sinh năm: 2005, trú tại: Bôn Sô Băh Leng, xã Ia MRon, huyện Ia Pa, Gia Lai (là con trai của Lưu Thúy H) tài sản sau:

- 02 (hai) túi nilon màu vàng bên trong đựng thịt động vật có tổng khối lượng là 8,2kg; 01 cái đầu con bò có khối lượng 8,7kg; 02 túi nilon màu xanh bên trong đựng thịt và xương động vật có tổng khối lượng là 18,9kg; 01 túi nilon màu xanh bên trong có chứa 01 cái đầu con bò có khối lượng 8,4 kg; 01 túi nilon màu xanh bên trong có chứa 08 cái chân và 02 cái đuôi động vật có tổng khối lượng là 10kg; 01 túi nilon màu xanh bên trong chứa xương động vật đã lóc thịt có tổng khối lượng là 5,6kg.

**Về trách nhiệm dân sự:** Hiện nay gia đình bị cáo Nay T và Nay L đã bồi thường cho ông Ksor L số tiền 6.000.000 đồng. Ông Ksor L đã nhận đủ tiền và không có yêu cầu gì thêm.

Tại bản Cáo trạng số 11/CT-VKS ngày 20 tháng 4 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ayun Pa, tỉnh Gia Lai đã truy tố bị cáo Nay TL, Nay L, Ksor TL về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự; bị cáo Lưu Thúy H về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo quy định tại khoản 1 Điều 323 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ayun Pa, tỉnh Gia Lai giữ nguyên cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo Nay TL, Nay L, Ksor TL về tội “Trộm cắp tài sản”; bị cáo Lưu Thúy H về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

- Đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17, 58 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nay T từ 12 đến 15 tháng tù; xử phạt bị cáo Nay L và Ksor Tl từ 09 đến 12 tháng tù.

- Đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 323; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lưu Thúy H từ 09 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 tháng đến 24 tháng.

*Về biện pháp tư pháp:* Đề nghị HĐXX căn cứ điểm b khoản 2 Điều 47 BLHS, đề nghị truy thu sung công quỹ số tiền các bị cáo thu được sau khi bán thịt bò và chia nhau, mỗi bị cáo nộp lại 500.000 đồng. Bị cáo Nay L đã nộp đủ 500.000 đồng, bị cáo Nay Tl đã nộp 292.000 đồng, phải nộp thêm 208.000 đồng; bị cáo Nay T phải nộp 500.000 đồng.

*Về xử lý vật chứng:* Đề nghị HĐXX căn cứ điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS: Tịch thu các vật chứng chưa xử lý trong vụ án là các công cụ không còn giá trị sử dụng đã được dùng làm công cụ phạm tội.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận và bào chữa gì khác.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

**[1] Về hành vi phạm tội của các bị cáo:**

Vì mục đích muốn có tiền tiêu xài nên vào buổi trưa ngày 25/01/2023, bị cáo Nay T trong lúc ngồi nhậu cùng Ksor Tla và Nay L đã rủ TL và L đến tối sẽ đi trộm bò đem bán lấy tiền tiêu xài và được TL và L đồng ý. Khoảng 20h00' cùng ngày, lợi dụng đêm tối, cả ba đã đi bộ tại khu vực núi Chư Jú, xã Ia Sao, thị xã Ayun Pa để tìm bò. Sau khi tìm kiếm, các bị cáo đã lén lút dắt trộm được hai con bò của bị hại Ksor Lra khỏi khu vực chòi rẫy đang cột bò. Trên đường đi, bị cáo Luyết đã để 01 con bò giật dây vùng chạy mất. Con bò còn lại các bị cáo đã mổ thịt lấy thịt và xương bán cho bị cáo Lưu Thúy H, bộ lòng con bò các bị cáo tổ chức ăn nhậu. Bị cáo Lưu Thúy H biết rõ số thịt và xương bò các bị cáo đem bán là do các bị cáo phạm tội mà có nhưng vì hám lợi vẫn mua nhằm bán lại kiếm lời. Các tình tiết khác của vụ án như nội dung cáo trạng đã xác định.

[2] Hành vi trộm cắp tài sản của các bị cáo Nay T, Nay L và Ksor Tl là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sử hữu về tài sản của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương. Các bị cáo đều là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Tài sản trộm cắp đủ định lượng cấu thành tội phạm. Do vậy, có đủ cơ sở kết luận hành vi phạm tội của các bị cáo đã phạm vào tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS. Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ayun Pa, tỉnh Gia Lai đã truy tố các bị cáo theo tội danh và điều luật như trên là có cơ sở, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Đây là vụ án có đồng phạm đối với tội danh trộm cắp tài sản nhưng ở hình thức giản đơn, các bị cáo cùng cố ý thực hiện một tội phạm và đều là người thực hành. Tính chất, mức độ tham gia của các bị cáo thể hiện như sau:

*Đối với bị cáo Nay T:* Bị cáo là người giữ vai trò chính trong vụ án. Bị cáo vừa là người khởi xướng, rủ rê đồng bọn, vừa là người thực hành tích cực. Sau khi trộm cắp được bò, bị cáo đã cùng đồng bọn tích cực tìm nơi tiêu thụ và được chia chác tiền bán bò như đồng bọn nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự chính trong vụ án. Với vai trò và mức độ tham gia trong vụ án, cần thiết phải xử phạt bị cáo mức hình phạt nghiêm khắc mới đủ tác dụng răn đe.

*Đối với bị cáo Nay L và Ksor Tl:* Cả hai bị cáo được bị cáo Nay T rủ trộm cắp bò. Các bị cáo đều nhận thức được trộm cắp bò là phạm pháp sẽ bị pháp luật nghiêm trị. Tuy nhiên, do đều có mong muốn kiếm tiền bất chính nên các bị cáo đã đồng ý tham gia ngay. Các bị cáo đều là người thực hành tích cực khi thực hiện vụ trộm và đều được chia chác tiền bạc sau khi bán tài sản trộm cắp được. Riêng bị cáo Nay L còn rất tích cực cùng Nay T tìm môi tiêu thụ tài sản sau trộm cắp. Vì vậy, các bị cáo cùng phải chịu trách nhiệm hình sự tương xứng với mức độ đã tham gia trong vụ án.

*Đối với bị cáo Lưu Thúy H:* Bị cáo không hứa hẹn trước, nhưng trong đêm tối thấy các bị cáo Nay L và Nay T gọi cửa gõ bán thịt và xương bò do trộm cắp mà có bị cáo vẫn chấp nhận mua nhằm bán lại kiếm lời. Hành vi của bị cáo là

nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự quản lý nhà nước về an toàn công cộng, tạo ra cơ hội cho tình trạng trộm cắp tài sản gia tăng trên địa bàn. Hành vi của bị cáo đã phạm tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có theo quy định tại khoản 1 Điều 323 BLHS. Do vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự tương xứng với tính chất, mức độ của tội phạm đã thực hiện.

[4] *Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo.*

*Về nhân thân:* Các bị cáo Nay T, Nay L và Lưu Thúy H đều có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Bị cáo Ksor Tl đã từng bị xử phạt hành chính từ năm 2014 về hành vi đánh nhau nhưng sau khi chấp hành xong quyết định xử phạt đến ngày phạm tội trong vụ án này không có vi phạm pháp luật gì khác.

*Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

*Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Hành vi phạm tội của cả 4 bị cáo trong vụ án này là phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Sau khi vụ án được phát hiện, các bị cáo đều thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải. Các bị cáo Nay T và Nay L thể hiện thái độ ăn năn thông qua việc bồi thường trị giá con bò đã trộm cắp cho gia đình ông Ksor L; bị cáo Nay Tl đã giao nộp lại số tiền được chia chác sau vụ trộm. Với các tình tiết nói trên, cần xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 BLHS cho cả bốn bị cáo và áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 BLHS cho các bị cáo Nay Tlôh và Nay L. Tại phiên tòa bị hại Ksor L đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo trộm cắp tài sản nên cần xét thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS cho các bị cáo Nay Tlôh, Nay L và Ksor Tl.

Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS và nhân thân của các bị cáo Nay T, Nay L và Ksor Tl, HĐXX xét thấy việc luận tội và đề nghị của Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ nên cần thiết phải xử phạt các bị cáo mức án nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ của tội phạm và cách ly các bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng cải tạo, giáo dục các bị cáo và làm tốt công tác răn đe phòng ngừa tội phạm.

Đối với bị cáo Lưu Thúy H: Sau khi vụ án được phát hiện đã có hành động tích cực tự nguyện giao nộp tài sản phạm pháp, khai rõ hành vi phạm tội. Bị cáo là phụ nữ, hiện tại có nơi cư trú ổn định, rõ ràng, có thể tự cải tạo, giáo dục dưới sự giám sát của chính quyền địa phương. Vì vậy, xử phạt tù đối với bị cáo nhưng không cần thiết phải cách ly khỏi xã hội mà áp dụng Điều 65 BLHS, cho bị cáo hưởng án treo và giao về cho chính quyền địa phương nơi bị cáo đang thường trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo.

[5] Trong vụ án này còn có một số người là họ hàng bên phía vợ của bị cáo Nay Luyết đã tham gia vào việc ăn nhậu bộ lòng bò do các bị cáo trộm cắp mà có. Tuy nhiên, những người này đều không biết số lòng bò do các bị cáo trộm cắp mổ thịt mà có nên cơ quan điều tra không đề nghị xử lý là đúng quy định.

[6] *Về trách nhiệm dân sự:* Bị hại đã nhận được tiền bồi thường thiệt hại về tài sản bị trộm cắp và không còn yêu cầu gì khác nên HĐXX không xem xét.

Tại phiên tòa, các bị cáo Nay T và Nay L không yêu cầu bị cáo Nay T phải hoàn trả số tiền bồi thường thiệt hại theo phần của bị cáo này cho bị hại nên HĐXX không xét.

[7] *Về biện pháp tư pháp:* Số tiền 1.800.000 đồng các bị cáo Nay T, Nay L và Ksor T phải thu được từ việc phạm tội. Tại phiên tòa các bị cáo đều tự nguyện nộp lại nên cần truy thu buộc các bị cáo nộp vào ngân sách nhà nước. Cụ thể truy thu của mỗi bị cáo nộp 6.000.000 đồng. Bị cáo Nay L đã nộp 500.000 đồng còn phải nộp tiếp 100.000 đồng; bị cáo Nay T đã nộp 292.000 đồng, còn phải nộp tiếp 308.000 đồng; bị cáo Nay T phải nộp đủ 600.000 đồng.

[8] *Về xử lý vật chứng:*

Các vật chứng đã được cơ quan điều tra xử lý là đúng pháp luật, HĐXX không xem xét. Vật chứng chưa xử lý gồm:

- 01 khúc gỗ có kích thước (0,76 x 0,05)m;
- 01 khúc gỗ có kích thước (0,35 x 0,03 x 0,025)m;
- 01 khúc gỗ có kích thước (0,36 x 0,03 x 0,025)m;
- 01 đèn pin đội đầu màu xanh;
- 05 cục pin tiểu được nẹp thanh tre, quấn dây thun màu đen xung quanh;
- 01 con dao dài 0,65 m, cán dao bằng kim loại hình trụ tròn có chiều dài 0,34 m, đường kính 0,026 m, lưỡi dao bằng kim loại dài 0,31 m, rộng 0,026 m, dao có hai cạnh sắc, mũi dao nhọn;

- 01 con dao dài 0,43 m, cán dao bằng cây le hình trụ tròn có chiều dài 0,156 m, đường kính 0,028 m, lưỡi dao bằng kim loại dài 0,174 m, rộng 0,03 m, dao có một cạnh sắc, mũi dao nhọn;

- 01 con dao dài 0,61 m, cán dao bằng kim loại hình trụ tròn rỗng được hàn dính với lưỡi có chiều dài 0,43 m, đường kính 0,024 m, lưỡi dao bằng kim loại dài 0,18 m, rộng 0,04 m, dao có một cạnh sắc, mũi dao cong quắm.

Các vật chứng nói trên hiện không còn giá trị sử dụng nên căn cứ điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật TTHS cần tịch thu tiêu hủy.

[9] *Về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân và Kiểm sát viên:* Cơ quan điều tra Công an thị xã Ayun Pa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ayun Pa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, tuân thủ quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, bị hại và người liên quan không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[10] *Về án phí:* Các bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

**QUYẾT ĐỊNH:**



1. *Tuyên bố các bị cáo Nay T, Nay L và Ksor Tl phạm tội Trộm cắp tài sản; bị cáo Lưu Thúy H phạm tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có.*

- Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Nay T, Nay L, Nay Tl;

- Căn cứ thêm điểm b khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự cho các bị cáo các Nay T, Nay L.

- Căn cứ khoản 1 Điều 323; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Lưu Thúy H.

**Tuyên xử:**

- Phạt bị cáo Nay T **12** (Mười hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 27/01/2023.

- Phạt bị cáo Nay L **09** (Chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 27/01/2023.

- Phạt bị cáo Ksor Tl **09** (Chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 27/01/2023.

- Phạt bị cáo Lưu Thúy H **08** (Tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách **16** (Mười sáu) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 23/5/2023. (Bị cáo đã bị giam, giữ từ ngày 27/01/2023 đến ngày 23/2/2023)

Giao bị cáo Lưu Thúy H cho Ủy ban nhân dân xã Ia Mron, huyện Ia Pa, tỉnh Gia Lai giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

*Trường hợp bị cáo được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì áp dụng Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.*

*Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.*

2. *Về biện pháp tư pháp:* Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự.

Truy thu buộc các bị cáo Nay T, Nay L và Ksor Tl phải nộp lại toàn bộ số tiền thu lợi bất chính 1.800.000 đồng vào quỹ nhà nước. Cụ thể: Bị cáo Nay L đã nộp 500.000 đồng còn phải nộp tiếp 100.000 đồng; bị cáo Nay Tl đã nộp 292.000 đồng, còn phải nộp tiếp 308.000 đồng; bị cáo Nay T phải nộp đủ 600.000 đồng.

3. *Về xử lý vật chứng:* Căn cứ điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu để tiêu hủy các vật chứng:

- 01 khúc gỗ có kích thước (0,76 x 0,05)m;
- 01 khúc gỗ có kích thước (0,35 x 0,03 x 0,025)m;
- 01 khúc gỗ có kích thước (0,36 x 0,03 x 0,025)m;
- 01 đèn pin đội đầu màu xanh;
- 05 cục pin tiêu được nẹp thanh tre, quần dây thun màu đen xung quanh;
- 01 con dao dài 0,65 m, cán dao bằng kim loại hình trụ tròn có chiều dài 0,34 m, đường kính 0,026 m, lưỡi dao bằng kim loại dài 0,31 m, rộng 0,026 m, dao có hai cạnh sắc, mũi dao nhọn;

- 01 con dao dài 0,43 m, cán dao bằng cây le hình trụ tròn có chiều dài 0,156 m, đường kính 0,028 m, lưỡi dao bằng kim loại dài 0,174 m, rộng 0,03 m, dao có một cạnh sắc, mũi dao nhọn;

- 01 con dao dài 0,61 m, cán dao bằng kim loại hình trụ tròn rỗng được hàn dính với lưỡi có chiều dài 0,43 m, đường kính 0,024 m, lưỡi dao bằng kim loại dài 0,18 m, rộng 0,04 m, dao có một cạnh sắc, mũi dao cong quắm.

*(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 27 tháng 4 năm 2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Ayun Pa và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Ayun Pa, tỉnh Gia Lai)*

4. *Về án phí:* Căn cứ Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 21, 23, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Nay T, Nay L, Ksor Tl và Lưu Thúy H mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để nộp vào quỹ Nhà nước.

5. *Quyền kháng cáo:*

Các bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án đến Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Thời hạn kháng cáo của những người có mặt tại phiên tòa là 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 23/5/2023. Thời hạn kháng cáo của những người vắng mặt tại phiên tòa là 15 ngày kể từ ngày trích lục bản án được tổng đạt hợp lệ. Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo toàn bộ bản án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo đối với phần bản án liên quan đến bản thân mình.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án.*

**Nơi nhận:**

- VKSND thị xã Ayun Pa;
- CQ. CSĐT Công an TX. Ayun Pa;
- CQ.THA HS Công an TX. Ayun Pa;
- Chi cục THA. DS TX. Ayun Pa;
- Bị cáo, bị hại và những người TGTT khác;
- Lưu HSVA, Lưu trữ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Nguyễn Văn Toàn**

